

Số: 113/2022/QĐST-HNGĐ

TP. T, ngày 04 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 192/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Lê Q, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khóm M, phường N, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Ngọc B với ông Lê Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1) Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc B và ông Lê Q thống nhất thuận tình ly hôn.

2) Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc B và ông Lê Q thỏa thuận thống nhất giao con chung tên Nguyễn Ngọc Khánh A, sinh ngày 09/5/2022 cho bà Nguyễn Thị Ngọc B tiếp tục nuôi dưỡng.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Tòa án giải thích cho bà Nguyễn Thị Ngọc B biết về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật, nhưng bà Nguyễn Thị

Ngọc B không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3) Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc B và ông Lê Q khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4) Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc B và ông Lê Q khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5) Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Ngọc B phải chịu 75.000 đồng, ông Lê Q phải chịu 75.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Ngọc B tự nguyện nộp thay cho ông Lê Q, nên bà Nguyễn Thị Ngọc B phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0011765, ngày 27/7/2022 do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T thu, bà Nguyễn Thị Ngọc B được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn dư theo biên lai thu tiền trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS Tp. T;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thị Bích Lộc**